

Bản án số: **97/2025/DS-ST**

Ngày: 27/6/2025.

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thái Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu;

Ông Nguyễn Thanh Nhu.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Trần Minh Quyền – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2025/TLST – DS ngày 11 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2025/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 114/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S (Ngân hàng).

Địa chỉ: 266-268 đường N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: **Danh Thanh H**, sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 159C Khu phố C, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bến Tre

- Bị đơn: Võ Văn Đ, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/01/2025, Bản tóm tắt sao kê dư nợ ngày 27/6/2025 của Ngân hàng và quá trình giải quyết vụ án, anh Danh Thanh H là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày:*

Ngày 09/11/2023 ông Võ Văn Đ có đề nghị Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch Bình Đại cấp thẻ tín dụng. Theo đề nghị, Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho ông Võ Văn Đ theo giấy đề nghị mở thẻ kiêm hợp đồng số 3014675 ngày 09/11/2023 với hạn mức 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), loại thẻ Visa Classic, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 33.20%/năm, thời hạn sử dụng thẻ là 03 năm, thẻ tự động gia hạn thời gian sử dụng thẻ.

Hàng tháng, khách hàng phải thanh toán 5% dư nợ đầu kỳ. Ngân hàng sẽ cho khách hàng thời gian 25 ngày để thanh toán nợ. Nếu khách hàng thanh toán trễ hạn sẽ bị phạt bằng 6% số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ đó. Nếu khách hàng không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ số tiền thanh toán tối thiểu sau 02 kỳ chốt thông báo giao dịch 10 ngày, thẻ sẽ chuyển sang nợ nhóm 2. Từ thời điểm chuyển nợ nhóm 2, Nếu khách hàng không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ số tiền thanh toán tối thiểu sau 02 kỳ chốt thông báo giao dịch 90 ngày, thẻ sẽ chuyển sang nợ nhóm 3 và chốt toàn bộ dư nợ thành vốn gốc, lãi phát sinh sau chuyển nhóm 3 sẽ bằng 150% lãi trong hạn.

Sau khi cấp thẻ ông Võ Văn Đ đã thực hiện các giao dịch với số tiền 44.500.000 đồng. Quá trình thanh toán từ ngày 05/02/2024 đến 05/9/2024 ông Võ Văn Đ đã thanh toán số tiền 11.607.703 đồng. Từ ngày 06/9/2024 ông Võ Văn Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Hiện nay thẻ tín dụng đã quá hạn chuyển nhóm 3.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn Đ phải trả cho ngân hàng số tiền còn nợ là 66.615.043 đồng tính đến ngày 27/06/2025. Trong đó vốn 44.500.000 đồng, lãi trong hạn 22.481.831 đồng, lãi quá hạn 11.240.915 đồng. yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh sau ngày 27/06/2025 theo mức lãi suất của hợp đồng kiêm giấy đề nghị mở thẻ ngày 09/11/2023 mà hai bên đã ký kết.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Võ Văn Đ vắng mặt không có lý do. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nên không có lời khai.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Võ Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử, nhưng vẫn vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Văn Đ trả nợ gốc, lãi theo giấy đề nghị mở thẻ kiêm hợp đồng. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Võ Văn Đ có đăng ký thường trú tại Khu phố 3, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Căn cứ vào

điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Văn Đ trả cho ngân hàng số tiền nợ là 66.615.043 đồng tính đến ngày 27/06/2025. Trong đó vốn 44.500.000 đồng, lãi trong hạn 22.481.831 đồng, lãi quá hạn 11.240.915 đồng. Yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh sau ngày 27/06/2025 theo mức lãi suất của hợp đồng kiêm giấy đề nghị mở thẻ ngày 09/11/2023 mà hai bên đã ký kết. Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Căn cứ vào giấy đề nghị, kiêm hợp đồng mở thẻ ngày 09/11/2023, giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S và ông Võ Văn Đ đã ký kết thì giữa ông Võ Văn Đ và Ngân hàng có quan hệ cấp tín dụng. Theo đó ông Võ Văn Đ được ngân hàng cấp cho ông Võ Văn Đ thẻ tín dụng với hạn mức 50.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Võ Văn Đ đã sử dụng thanh toán số tiền 44.500.000 đồng. Thanh toán cho ngân hàng trễ hạn làm phát sinh nợ quá hạn. Xét thấy, hợp đồng cấp thẻ được hai bên thiết lập trên tinh thần tự nguyện, ông Võ Văn Đ đã sử dụng hết quyền nhận tài sản, nhưng không thanh toán đầy đủ tiền nợ vốn và lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn Đ trả nợ gốc và lãi theo giấy đề nghị, kiêm hợp đồng mở thẻ ngày 09/11/2023 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Võ Văn Đ. Buộc ông Võ Văn Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 66.615.043 đồng (Sáu mươi sáu triệu sáu trăm mười lăm ngàn không trăm bốn mươi ba đồng) tính đến ngày 27/06/2025. Trong đó vốn 44.500.000 đồng, lãi trong hạn 22.481.831 đồng, lãi quá hạn 11.240.915 đồng.

[5] Ông Võ Văn Đ còn phải tiếp tục trả cho ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền lãi phát sinh sau ngày 27/06/2025 theo mức lãi suất của giấy đề nghị, kiêm hợp đồng mở thẻ ngày 09/11/2023 mà hai bên đã ký kết.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S được chấp nhận nên ông Võ Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 66.615.043 đồng * 5% = 3.330.752 đồng (Ba triệu ba trăm ba mươi ngàn bảy trăm năm mươi hai đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự,
- Các Điều 357, 463, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Các Điều 99 và 100 của Luật các tổ chức tín dụng.
- Khoản b khoản 2 Điều 8, 13 Nghị quyết số 01/2019/NĐ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Võ Văn Đ.

Buộc ông Võ Văn Đ phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền còn nợ tính đến ngày 27/06/2025 là 66.615.043 đồng (Sáu mươi sáu triệu sáu trăm mười lăm ngàn không trăm bốn mươi ba đồng). Trong đó bao gồm: vốn 44.500.000 đồng, lãi trong hạn 22.481.831 đồng, lãi quá hạn 11.240.915 đồng.

[2] Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ngày 27/06/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo giấy đề nghị kiện hợp đồng mở thẻ ngày 09/11/2023 nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí:

Buộc ông Võ Văn Đ phải chịu: 3.330.752 đồng (Ba triệu ba trăm ba mươi ngàn bảy trăm năm mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.333.042 đồng (*Một triệu ba trăm ba mươi ba ngàn không trăm bốn mươi hai đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0008298 ngày 11/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV và THA);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thái Dương